

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình liên thông đối với từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 233/TTr-STNMT ngày 31/5/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ, quy trình liên thông đối với từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (VIC);
- NN-TN; CCHC (Chờ VIC);
- Lưu: VT. Tr 06/6.



**Lê Văn Sử**



**PHỤ LỤC**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH LIÊN THÔNG ĐỐI VỚI TỔNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU**

*ban hành kèm theo Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**A. CẤP TỈNH**

**I. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG**

**1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)**

**1.1. Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án**

1.1.1. Trường hợp phải tiến hành lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu môi trường để kiểm chứng

a. Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra năng lực của đơn vị tư vấn; Tổ chức đoàn Kiểm tra thực tế; Tiến hành lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu môi trường để kiểm chứng; Lập Biên bản kiểm tra và Báo cáo tổng hợp đánh giá kết quả kiểm tra	Chi cục Bảo vệ môi trường	16 ngày làm việc
3	Kiểm tra hồ sơ và nội dung chỉnh sửa; soạn Tờ trình của CCBVMT và dự thảo Giấy xác nhận, trình Lãnh đạo Chi cục BVMT xem xét	Chi cục Bảo vệ môi trường	3 ngày làm việc
4	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	0,5 ngày làm việc
5	Vào Sổ theo dõi giải quyết TTHC; Chuyển kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
6	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

1.1.2. Trường hợp không tiến hành lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu môi trường để kiểm chứng

a. Thời gian giải quyết: 11 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra năng lực của đơn vị tư vấn; Tổ chức đoàn Kiểm tra thực tế; Lập Biên bản kiểm tra và Báo cáo tổng hợp đánh giá kết quả kiểm tra	Chi cục Bảo vệ môi trường	6 ngày làm việc
3	Kiểm tra hồ sơ và nội dung chỉnh sửa; soạn Tờ trình của CCBVMT và dự thảo Giấy xác nhận, trình Lãnh đạo Chi cục BVMT xem xét	Chi cục Bảo vệ môi trường	3 ngày làm việc
4	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	0,5 ngày làm việc
5	Vào Sổ theo dõi giải quyết TTHC; Chuyển kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
6	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoft \* Tel: +84 8 3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

## 1.2. Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

a. Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra năng lực của đơn vị tư vấn lập Kế hoạch bảo vệ môi trường	Chi cục Bảo vệ môi trường	4 ngày làm việc
3	Dự thảo Giấy xác nhận đăng ký KHBVMT và trình Sở TN&MT để xem xét	Chi cục Bảo vệ môi trường	1 ngày làm việc
4	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
5	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 1.3. Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất

a. Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	- Rà soát hồ sơ; - Tổ chức Đoàn kiểm tra; - Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra của Sở. - Trình Lãnh đạo CCBVMT ký tờ trình gửi Sở (Trưởng Đoàn)	Chi cục Bảo vệ môi trường	13 ngày làm việc
3	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
4	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**1.4. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn)**

a. Thời gian giải quyết: 9 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát hồ sơ;</li> <li>- Tổ chức Đoàn kiểm tra;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra của Sở.</li> <li>- Trình Lãnh đạo CCBVMT ký tờ trình gửi Sở (Trưởng Đoàn)</li> </ul>	Chi cục Bảo vệ môi trường	7 ngày làm việc
3	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
4	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**1.5. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng)**

a. Thời gian giải quyết: 8 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát hồ sơ;</li> <li>- Tổ chức Đoàn kiểm tra;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra của Sở.</li> <li>- Trình Lãnh đạo CCBVMT ký tờ trình gửi Sở (Trưởng Đoàn)</li> </ul>	Chi cục Bảo vệ môi trường	6 ngày làm việc
3	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
4	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

### 1.6. Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại

1.6.1. Trường hợp không thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại trong khuôn viên cơ sở phát sinh chất thải nguy hại

a. Thời gian giải quyết: 8 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	- Thẩm định, rà soát hồ sơ; - Dự thảo Sổ đăng ký Chủ nguồn thải CTNH; - Trình lãnh đạo CCBVMT ký Tờ trình gửi Sở.	Chi cục Bảo vệ môi trường	5 ngày làm việc
3	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	2 ngày làm việc
4	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

1.6.2. Trường hợp thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại trong khuôn viên cơ sở phát sinh chất thải nguy hại

a. Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	- Rà soát hồ sơ; - Tổ chức Đoàn kiểm tra; - Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra của Sở. - Trình Lãnh đạo CCBVMT (Trưởng Đoàn) ký tờ trình gửi Sở	Chi cục Bảo vệ môi trường	18 ngày làm việc

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
3	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ban Giám đốc	2 ngày làm việc
4	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

### 1.7. Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại

1.7.1. Trường hợp không thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại trong khuôn viên cơ sở phát sinh chất thải nguy hại

a. Thời gian giải quyết: 8 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	- Thẩm định, rà soát hồ sơ; - Dự thảo Sổ đăng ký Chủ nguồn thải CTNH; - Trình lãnh đạo CCBVMT ký Tờ trình gửi Sở.	Chi cục Bảo vệ môi trường	5 ngày làm việc
3	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	2 ngày làm việc
4	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

1.7.2. Trường hợp thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH

a. Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát hồ sơ;</li> <li>- Tổ chức Đoàn kiểm tra;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra của Sở.</li> <li>- Trình Lãnh đạo CCBVMT ký tờ trình gửi Sở (Trưởng Đoàn)</li> </ul>	Chi cục Bảo vệ môi trường	18 ngày làm việc
3	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	2 ngày làm việc
4	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

**2.1. Chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án**

a. Thời gian giải quyết: 13 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 8 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Chi cục Bảo vệ môi trường	5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc



<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
7	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;">UBND tỉnh phê duyệt</div> → ↓	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;">Trả kết quả</div> →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.2. Chấp thuận tách đầu nổi khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh

a. Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 7 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Chi cục Bảo vệ môi trường	4 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Sở phê duyệt ↓	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn phòng UBND tỉnh	4 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoft \* Tel: +84 8 3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.3. Chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 10 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Chi cục Bảo vệ môi trường	7 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.4. Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 20 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 15 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Chi cục Bảo vệ môi trường	1 ngày làm việc
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát hồ sơ;</li> <li>- Tổ chức hội đồng thẩm định;</li> <li>- Soạn Biên bản hội đồng thẩm định.</li> <li>- Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh,</li> <li>- Dự thảo Tờ trình của Sở gửi UBND tỉnh.</li> <li>- Trình lãnh đạo CCBVMT ký Tờ trình gửi Sở</li> </ul>	Chi cục Bảo vệ môi trường	11 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



**2.5. Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 30 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 25 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Chi cục Bảo vệ môi trường	1 ngày làm việc
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát hồ sơ;</li> <li>- Tổ chức hội đồng thẩm định;</li> <li>- Soạn Biên bản hội đồng thẩm định.</li> <li>- Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh,</li> <li>- Dự thảo Tờ trình của Sở gửi UBND tỉnh.</li> <li>- Trình lãnh đạo CCBVMT ký Tờ trình gửi Sở</li> </ul>	Chi cục Bảo vệ môi trường	21 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.6. Xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản**

**2.7. Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)**

**2.8. Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 18 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 13 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Chi cục Bảo vệ môi trường	1 ngày làm việc
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát hồ sơ;</li> <li>- Tổ chức Đoàn kiểm tra;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra của Sở.</li> <li>- Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh,</li> <li>- Dự thảo Tờ trình của Sở gửi UBND tỉnh.</li> <li>- Trình lãnh đạo CCBVMT ký Tờ trình gửi Sở</li> </ul>	Chi cục Bảo vệ môi trường	9 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Chi cục Bảo vệ môi trường	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt ↓	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.9. Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường

a. Thời gian giải quyết: Không quá 28 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 23 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Thẩm tra hồ sơ, tham mưu tổ chức thẩm định hồ sơ	Chi cục Bảo vệ môi trường	12 ngày làm việc
3	Kiểm tra nội dung báo cáo ĐTM sau thẩm định, dự thảo Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt	Chi cục Bảo vệ môi trường	8 ngày làm việc
4	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
5	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc
6	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
7	Chứng thực các Báo cáo đánh giá tác động môi trường	Chi cục Bảo vệ môi trường	1 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## II. Lĩnh vực Tài nguyên nước

### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)

### 2. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

#### 2.1. Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m<sup>3</sup>/ngày đêm

a. Thời gian giải quyết: Không quá 19 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 14 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng kiểm tra HS, phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	8 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



**2.2. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m<sup>3</sup>/ngày đêm**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 10 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	4 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt ↓	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.3. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m<sup>3</sup>/ngày đêm**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 19 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 14 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	8 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.4. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng nước dưới 3.000m<sup>3</sup>/ngày đêm**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 10 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	4 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoft \* Tel: +84 8 3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.5. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m<sup>3</sup>/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m<sup>3</sup>/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 21 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 16 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	9 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	2 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



**2.6. Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m<sup>3</sup>/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm; gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000 m<sup>3</sup>/ ngày đêm**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 16 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 11 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng Sở	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.7. Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m<sup>3</sup>/ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m<sup>3</sup>/ngày đêm đối với các hoạt động khác**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 19 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 14 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	8 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt → ↓	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.8. Gia hạn/điều chỉnh giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m<sup>3</sup>/ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m<sup>3</sup>/ ngày đêm đối với các hoạt động khác**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 10 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	4 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt ↓	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.9. Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

a. Thời gian giải quyết: Không quá 9 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 5 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 4 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt → ↓	Ban Giám đốc	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Văn phòng UBND tỉnh	4 ngày làm việc
8	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



**2.10. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy vừa và nhỏ**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 7 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 5 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 4 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt ↓	Ban Giám đốc	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn phòng UBND tỉnh	4 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoft \* Tel: +84 8 3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.11. Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

a. Thời gian giải quyết: Không quá 4 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 2 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 2 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	2 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.12. Cấp lại giấy phép tài nguyên nước

a. Thời gian giải quyết: Không quá 9 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 7 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 2 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	4 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	2 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.13. Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép trước ngày Nghị định số 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành**

- a. Thời gian giải quyết: Không quá 17 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 12 ngày làm việc;
  - Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.
- b. Quy trình giải quyết:
- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	6 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
	gửi thông báo cho chủ giấy phép và Cục Thuế	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



## 2.14. Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước

a. Thời gian giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 10 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	4 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt → ↓	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Văn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc
8	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.15. Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi**

**2.16. Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 67 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 57 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 10 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	6,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	40 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	4 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	5 ngày làm việc
6	Vấn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Vấn thư	1 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	10 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	1 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	6 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	1 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

### III. Lĩnh vực Biển và Hải đảo

#### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)

#### 2. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

##### 2.1. Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển

a) Thời gian giải quyết: Không quá 60 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 54 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	45 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	03 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh cấp Giấy phép nhận chìm ở biển	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	UBND tỉnh cấp Giấy phép nhận chìm ở biển	UBND tỉnh	06 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.2. Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển

a) Thời gian giải quyết: Không quá 45 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 39 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	30 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	03 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	UBND tỉnh gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển	UBND tỉnh	06 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓		
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý →	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
	↓		
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ →	Phòng chuyên môn	3,5 ngày làm việc
	↓		
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký →	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
	↓		
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt →	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	↓		
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống →	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
	↓		
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



### 2.3. Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển

a) Thời gian giải quyết: Không quá 39 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 33 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	24 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	03 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển	UBND tỉnh	06 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.4. Trả lại giấy phép nhận chìm

a) Thời gian giải quyết: Không quá 45 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 39 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	30 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	03 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh cho phép trả lại Giấy phép nhận chìm	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh cho phép trả lại Giấy phép nhận chìm	UBND tỉnh	06 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.5. Cấp lại Giấy phép nhận chìm

a) Thời gian giải quyết: Không quá 25 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 19 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	10 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	03 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	UBND tỉnh cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển	UBND tỉnh	06 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.6. Giao khu vực biển

a) Thời gian giải quyết: Không quá 46 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 39 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 04 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	03 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	01 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	29 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	03 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở xem xét, trình UBND tỉnh ra QĐ giao khu vực biển	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	UBND tỉnh ra quyết định giao khu vực biển	UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



## 2.7. Gia hạn Quyết định giao khu vực biển

a) Thời gian giải quyết: Không quá 36 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 32 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 04 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	03 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	01 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	23 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở xem xét, trình UBND tỉnh gia hạn QĐ giao khu vực biển	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	UBND tỉnh gia hạn quyết định giao khu vực biển	UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.8. Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển

a) Thời gian giải quyết: Không quá 31 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 26 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	04 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	14 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	03 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung QĐ giao khu vực biển	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.9. Trả lại khu vực biển

a) Thời gian giải quyết: Không quá 37 ngày là việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 32 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	04 ngày làm việc	
2	Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ →	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ →	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	20 ngày làm việc	(*)
4	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký →	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	03 ngày làm việc	
5	Lãnh đạo Sở xem xét, trình UBND tỉnh cho phép trả lại khu vực biển →	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh →	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	UBND tỉnh cho phép trả lại khu vực biển →	UBND tỉnh	05 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.10. Thu hồi khu vực biển

### a) Thời gian giải quyết:

- Việc thu hồi khu vực biển theo quy định tại các điểm a, c và d, khoản 1, Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP: Không quá 38 ngày làm việc. Trong đó:

+ Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 30 ngày làm việc.

+ Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 08 ngày làm việc.

- Việc thu hồi khu vực biển theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia: Không quá 32 ngày làm việc. Trong đó:

+ Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 24 ngày làm việc.

+ Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 08 ngày làm việc.

### b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Trường hợp thu hồi khu vực biển theo quy định tại các điểm a, c và d, khoản 1, Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	↓ Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ →	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	↓ Chuyên viên thẩm định hồ sơ →	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	22 ngày làm việc	
4	↓ Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký →	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
5	↓ Lãnh đạo Sở xem xét, trình UBND tỉnh quyết định việc thu hồi khu vực biển →	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	↓ Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh →	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	↓ UBND tỉnh quyết định việc thu hồi khu vực biển →	UBND tỉnh	08 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	↓ Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

+ Trường hợp thu hồi khu vực biển theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn, kiểm tra hồ sơ →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	↓ Lãnh đạo Chi cục phân công xử lý hồ sơ →	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
3	↓ Chuyên viên thẩm định hồ sơ →	Phòng chuyên môn Chi cục B&HĐ	16 ngày làm việc	(*)
4	↓ Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình ký →	Lãnh đạo Chi cục B&HĐ	02 ngày làm việc	
5	↓ Lãnh đạo Sở xem xét, trình UBND tỉnh quyết định việc thu hồi khu vực biển →	Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày làm việc	
6	↓ Ghi số, đóng dấu và scan kết quả lên hệ thống, chuyển Văn phòng UBND tỉnh →	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc	
7	↓ UBND tỉnh quyết định việc thu hồi khu vực biển →	UBND tỉnh	08 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
8	↓ Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	



- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh:

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	5,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

#### IV. Lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản

##### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)

##### 2. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

##### 2.1. Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình

##### 2.1.1. Đối với hồ sơ cấp giấy phép khai thác khoáng sản

##### a. Thời gian giải quyết: Không quá 75 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 69 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 6 ngày.

##### b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày
2	Kiểm tra hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày
3	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	3 ngày
4	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	58 ngày
5	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày
6	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	4 ngày
7	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	1 ngày
8	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	6 ngày
9	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

2.1.2. Đối với hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản

a. Thời gian giải quyết: Không quá 30 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 24 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 6 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày
2	Kiểm tra hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày
3	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	3 ngày
4	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	14 ngày
5	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày
6	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	3 ngày
7	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	1 ngày
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	6 ngày
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

2.1.3. Đối với hồ sơ khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình

a. Thời gian giải quyết: Không quá 57 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 51 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 6 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày
	↓		
	Kiểm tra hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày
	↓		
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	3 ngày
	↓		
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	41 ngày
	↓		
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	1 ngày
	↓		
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	3 ngày
	↓		
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	1 ngày
	↓		
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	6 ngày
	↓		
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoft \* Tel: +84 8 3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.2. Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 49 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 43 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 6 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày
2	Kiểm tra hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	02 ngày
3	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	03 ngày
4	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	31 ngày
5	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	01 ngày
6	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	04 ngày
7	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	01 ngày
8	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	06 ngày
9	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------



<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.3. Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 5 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	2,5 ngày
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	0,5 ngày
5	Lãnh đạo sở phê duyệt ↓	Ban Giám đốc	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn thư	0,5 ngày
7	UBND tỉnh phê duyệt ↓	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoft \* Tel: +84 8 3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.4. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản

a. Thời gian giải quyết: Không quá 61 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 56 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày	LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn
2	Hoàn thành phương án xét chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia phiên đấu giá và báo cáo Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc chuyển hồ sơ đấu giá của tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp (trường hợp đấu giá thông qua tổ chức đấu giá chuyên nghiệp) để thực hiện đấu giá theo quy định	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	25 ngày	
3	Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức đấu giá chuyên nghiệp tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức đấu giá chuyên nghiệp	25 ngày	
4	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	03 ngày	
5	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày	
6	Thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu giá	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\*) Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản là 30 ngày, kể từ ngày kết thúc thông báo thông tin về phiên đấu giá.

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.5. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 49 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 44 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Gi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01	<p style="writing-mode: vertical-rl; transform: rotate(180deg);">                     LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn                 </p>
2	Hoàn thành phương án xét chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia phiên đấu giá và báo cáo Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc chuyển hồ sơ đấu giá của tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp (trường hợp đấu giá thông qua tổ chức đấu giá chuyên nghiệp) để thực hiện đấu giá theo quy định	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	20 ngày	
3	Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức đấu giá chuyên nghiệp tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức đấu giá chuyên nghiệp	15 ngày	
4	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	06 ngày	
5	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày	
6	Thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu giá	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

(\* ) Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản là 30 ngày, kể từ ngày kết thúc thông báo thông tin về phiên đấu giá.

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.6. Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản

a. Thời gian giải quyết: Không quá 80 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 75 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày
2	Gửi đề án thăm dò để lấy ý kiến góp ý của một số chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu và tổ chức thẩm định nội dung đề án thăm dò khoáng sản	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	30 ngày
3	Chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu đóng góp ý kiến	Chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu	10 ngày
4	Tổng hợp các ý kiến và gửi kèm theo hồ sơ đề nghị thăm dò khoáng sản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	06 ngày
5	Quyết định việc thông qua nội dung đề án thăm dò khoáng sản để cấp phép hoặc thành lập Hội đồng thẩm định trong trường hợp cần thiết	Văn phòng UBND tỉnh	10 ngày
6	Tổ chức, cá nhân tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại đề án thăm dò khoáng sản	Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép	Không tính ngày
7	Hoàn chỉnh và trình hồ sơ cấp phép thăm dò cho Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	18 ngày
8	UBND tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Văn phòng UBND tỉnh	06 ngày
9	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	3,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

2.7. Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản

2.8. Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản

2.9. Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản

2.10. Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản

2.11. Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản

2.12. Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản

a. Thời gian giải quyết: Không quá 28 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 23 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày
2	Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị gia hạn	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	05 ngày
3	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan và trình hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	17 ngày
4	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày
5	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.13. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 162 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 157 ngày;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	02 ngày
2	Kiểm tra toàn bộ hồ sơ tài liệu báo cáo; kiểm tra thực địa khu vực thăm dò khoáng sản, mẫu lõi khoan, hào, giếng trong trường hợp xét thấy cần thiết	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	25 ngày
3	Gửi báo cáo kết quả thăm dò đến các chuyên gia thuộc các lĩnh vực chuyên sâu để lấy ý kiến góp ý về các nội dung có liên quan trong báo cáo thăm dò khoáng sản	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	40 ngày
4	Chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu đóng góp ý kiến	Chuyên gia được lấy ý kiến	20 ngày
5	Tổng hợp ý kiến của các chuyên gia và chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	25 ngày
6	Tổ chức phiên họp Hội đồng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Hội đồng tư vấn kỹ thuật	20 ngày
7	Hoàn thành biên bản họp Hội đồng, gửi văn bản thông báo nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện kèm theo biên bản họp Hội đồng	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	10 ngày
8	Tổ chức, cá nhân tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện báo cáo thăm dò khoáng sản	Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép	Không tính ngày
9	Hoàn chỉnh và trình hồ sơ cấp phép thăm dò cho Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	15 ngày
10	UBND tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày
11	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.14. Đóng cửa mỏ khoáng sản

a. Thời gian giải quyết: Không quá 69 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 64 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày
2	Thời hạn thẩm định đề án đóng cửa mỏ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	36 ngày
3	Trình hồ sơ, đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	10 ngày
4	Trả kết quả phê duyệt đề án đóng cửa mỏ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	02 ngày
5	Nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	10 ngày
6	Trình hồ sơ đề nghị đóng cửa mỏ	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	04 ngày
7	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	01 ngày
8	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày
9	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.15. Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

a. Thời gian giải quyết: Không quá 25 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 20 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 5 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày
2	Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị tận thu	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	05 ngày
3	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan và trình hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	14 ngày
4	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày
5	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,5 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.16. Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

a. Thời gian giải quyết: Không quá 13 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 10 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 3 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày
2	Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị gia hạn	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	03 ngày
3	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan và trình hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	06 ngày
4	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày
5	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.17. Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

a. Thời gian giải quyết: Không quá 15 ngày (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật).

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 12 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 3 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày
2	Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị trả lại	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	03 ngày
3	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan và trình hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	08 ngày
4	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày
5	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1 ngày
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.18. Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với trường hợp Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp trước ngày Nghị định số 203/2013/NĐ-CP có hiệu lực)**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 1 ngày;

- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 9 ngày.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn và chuyển hồ sơ cho Cục Thuế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày
2	Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	Cục Thuế tỉnh Cà Mau	09 ngày
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn	6,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế	Lãnh đạo Cục Thuế	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoft \* Tel: +84-8-3930-3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

## V. Lĩnh vực khí tượng thủy văn

### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)

### 2. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

#### 2.1. Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

#### 2.2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

a. Thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 6 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 4 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Khí tượng, Thủy văn và Biển đổi khí hậu	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Khí tượng, Thủy văn và Biển đổi khí hậu	3 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Khí tượng, Thủy văn và Biển đổi khí hậu	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	4 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



### 2.3. Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

a. Thời gian giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 03 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 02 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Khí tượng, Thủy văn và Biến đổi khí hậu	1,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Khí tượng, Thủy văn và Biến đổi khí hậu	
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Khí tượng, Thủy văn và Biến đổi khí hậu	
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoft \* Tel: +84 8 3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## VI. Lĩnh vực Đất đai

### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)

#### 1.1. Cung cấp dữ liệu đất đai

##### a. Thời gian giải quyết:

- Trường hợp nhận được yêu cầu trước 15 giờ thì phải cung cấp ngay trong ngày; trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp dữ liệu đất đai được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

- Trường hợp yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai dưới hình thức tổng hợp thông tin thì thời hạn cung cấp dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận giữa cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai và người có yêu cầu bằng hình thức hợp đồng.

##### b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Chuyên ngay
2	Cung cấp thông tin, dữ liệu ↓	Phòng Đo đạc, Bản đồ và Việc thám	Xử lý ngay
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

#### 1.2. Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

##### a. Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc.

##### b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	Cập nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	9 ngày làm việc
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**1.3. Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 8 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1 ngày làm việc
2	+ Kiểm tra hiện trạng đất. + Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	7 ngày làm việc
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**1.4. Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 02 ngày làm việc.


b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content;">Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn</div> <div style="text-align: center;">→</div>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	<div style="text-align: center;">↓</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px;">                     + Xác nhận việc xóa cho thuê, cho thuê lại, xóa góp vốn vào Giấy chứng nhận và trao cho bên cho thuê, cho thuê lại, bên góp vốn;                      + Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp; bên nhận góp vốn (nếu có);                      + Thực hiện việc xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, xóa góp vốn vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.                 </div> <div style="text-align: center;">→</div>	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
3	<div style="text-align: center;">↓</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content;">Trả kết quả</div> <div style="text-align: center;">→</div>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

**1.5. Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content;">Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn</div> <div style="text-align: center;">→</div>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	<div style="text-align: center;">↓</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content;">Kiểm tra, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thể hiện trên Giấy chứng nhận nếu có yêu cầu</div> <div style="text-align: center;">→</div>	Văn phòng Đăng ký đất đai	4,5 ngày làm việc	
3	<div style="text-align: center;">↓</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content;">Trả kết quả</div> <div style="text-align: center;">→</div>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

**1.6. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 06 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận;</li> <li>+ Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;</li> <li>+ Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai</li> </ul>	Văn phòng Đăng ký đất đai	5,5 ngày làm việc	
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

### 1.7. Đính chính giấy chứng nhận đã cấp

a. Thời gian giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	+ Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót; đồng thời chỉnh lý nội dung sai sót vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; + Trình cơ quan có thẩm quyền để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Văn phòng Đăng ký đất đai	4,5 ngày làm việc	
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	



**1.8. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp Luật Đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện**

a. Thời gian giải quyết: Không quy định

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không quy định
2	Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản cho cơ quan thanh tra cùng cấp thẩm tra	Văn phòng Đăng ký đất đai	Không quy định
3	Cơ quan thanh tra có văn bản kết luận Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật	Thanh tra Sở	Không quy định
4	Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Không quy định
5	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không quy định

**1.9. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 06 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận, cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai	2,5 ngày làm việc
3	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở ký GCN	Chi cục Quản lý đất đai	1,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo sở ký GCN	Ban Giám đốc	1 ngày làm việc
5	Quét, lưu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
6	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**1.10. Đăng ký đổi với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 8 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	↓ Kiểm tra hồ sơ; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì xác nhận vào đơn đăng ký; xác nhận mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; cập nhật, chỉnh lý thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai →	Văn phòng Đăng ký đất đai	7,5 ngày làm việc	
3	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

### 1.11. Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất

a. Thời gian giải quyết: Không quá 03 ngày làm việc, không kể thời gian niêm yết thông báo, đăng tin thông báo và thời gian giải quyết khiếu nại.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Tra cứu thông tin Giấy chứng nhận trên cơ sở dữ liệu đất đai, gửi thông báo đăng tin mất Giấy chứng nhận trên phương tiện thông tin đại chúng (03 ngày làm việc)	Văn phòng Đăng ký đất đai	Không tính ngày
3	Phương tiện thông tin đại chúng đăng tin và hướng dẫn người bị mất Giấy chứng nhận nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận (30 ngày)	Văn phòng Đăng ký đất đai	2,5 ngày làm việc
4	Thẩm tra hồ sơ, Dự thảo Tờ trình hủy GCN bị mất hoặc Trang bổ sung của GCN bị mất, dự thảo quyết định hủy GCN bị mất hoặc Trang bổ sung của GCN bị mất, đồng thời ghi ý kiến vào Đơn đề nghị cấp lại GCN, in, trình ký, quét lưu GCN	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày
5	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

### 2.1. Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh

#### a. Thời gian giải quyết:

Không quá 60 ngày làm việc. Thời gian này không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất và thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc cơ quan được UBND tỉnh giao nhiệm vụ: 50 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 10 ngày làm việc.

#### b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Thanh tra Sở	2 ngày làm việc
3	Thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp	Thanh tra Sở	43 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Thanh tra Sở	2 ngày làm việc
5	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	2 ngày làm việc
6	Vấn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan lên hệ thống trình UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5 ngày làm việc
7	UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	10 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	7,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.2. Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài**

a. Thời gian giải quyết: Không quy định

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không quy định
2	Thăm tra, xác minh thực địa, dự thảo tờ trình, quyết định thu hồi đất, trình lãnh đạo Sở	Chi cục Quản lý đất đai	Không quy định
3	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét ban hành quyết định thu hồi đất	Văn phòng UBND tỉnh	Không quy định
4	Thu hồi đất trên thực địa và bàn giao cho Tổ chức phát triển quỹ đất hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý hoặc tổ chức cưỡng chế thu hồi đất; chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, thu hồi Giấy chứng nhận hoặc thông báo Giấy chứng nhận không còn giá trị pháp lý đối với trường hợp người sử dụng đất không chấp hành việc nộp lại Giấy chứng nhận	Chi cục Quản lý đất đai	Không quy định
5	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không quy định

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không quy định
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	Không quy định
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	Không quy định
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	Không quy định
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	Không quy định
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	Không quy định
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không quy định



**2.3. Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 07 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại các cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến: 03 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Chi cục Quản lý đất đai	0,25 ngày làm việc
3	Kiểm tra tính pháp lý hồ sơ và tham mưu tổ chức thẩm định	Chi cục Quản lý đất đai	0,5 ngày làm việc
4	Tổ chức cuộc họp thẩm định hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức kiểm tra xác minh thực địa (nếu cần thiết)	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	3 ngày làm việc
5	Tổng hợp các ý kiến thẩm định góp ý và trình Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản thẩm định	Chi cục Quản lý đất đai	1,5 ngày làm việc
6	Lãnh đạo phòng trình ký	Chi cục Quản lý đất đai	0,5 ngày làm việc
7	Lãnh đạo sở phê duyệt	Ban Giám đốc	0,5 ngày làm việc
8	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống	Văn thư	0,5 ngày làm việc
9	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại các cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo cơ quan phê duyệt → ↓	Lãnh đạo cơ quan	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.4. Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao**

**2.5. Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất đến ký hợp đồng thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 9,5 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 2 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra tính pháp lý, dự thảo tờ trình, quyết định giao đất, cho thuê đất và trình lãnh đạo Sở ký tờ trình	Chi cục Quản lý đất đai	1,5 ngày làm việc	
3	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất	Văn phòng UBND tỉnh	2 ngày làm việc	Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh
4	Triển khai quyết định, chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức bàn giao đất tại thực địa	Chi cục Quản lý đất đai	1 ngày làm việc	

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
5	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
6	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá	Cục Thuế	2 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
7	Soạn dự thảo Hợp đồng thuê đất, trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký với Chủ đầu tư	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
8	Người sử dụng đất đến ký Hợp đồng thuê đất	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
9	Thông báo nộp tiền thuê đất	Cục Thuế	1,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)
10	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
11	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
12	Thẩm tra hồ sơ, in Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
13	Trình lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận	Chi cục Quản lý đất đai	0,5 ngày làm việc	

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
14	Quét, lưu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất →	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
15	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	↓ Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý →	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	↓ Chuyên viên xử lý hồ sơ →	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4	↓ Lãnh đạo Văn phòng trình ký →	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	↓ Thường trực UBND tỉnh phê duyệt →	Thường trực UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
6	↓ Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống →	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	↓ Lãnh đạo phòng phân công xử lý →	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	↓ Chuyên viên xử lý hồ sơ →	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế → ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế → ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.6. Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức

a. Thời gian giải quyết: Không quá 13 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất đến ký hợp đồng thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 8 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 2 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra tính pháp lý, dự thảo tờ trình, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và trình lãnh đạo Sở ký tờ trình	Chi cục Quản lý đất đai	1,5 ngày làm việc	
3	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét ban hành quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Văn phòng UBND tỉnh	2 ngày làm việc	Quy trình tại VP UBND tỉnh
4	Triển khai quyết định, chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức bàn giao đất tại thực địa	Chi cục Quản lý đất đai	1 ngày làm việc	
5	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
6	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá	Cục Thuế	2 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
7	Soạn dự thảo Hợp đồng thuê đất, trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký với Chủ đầu tư	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
8	Người sử dụng đất đến ký Hợp đồng thuê đất	Người sử dụng đất	Không tính ngày	

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
9	Thông báo nộp tiền thuê đất ↓	Cục Thuế	1 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)
10	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính ↓	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
11	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
12	Thẩm tra hồ sơ, in Giấy chứng nhận ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
13	Trình lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận ↓	Chi cục Quản lý đất đai	0,5 ngày làm việc	
14	Quét, lưu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc	
15	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	



- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.7. Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2004**

**a. Thời gian giải quyết:**

- Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của người sử dụng đất, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn người sử dụng đất lập hồ sơ để trình UBND tỉnh.

- Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

- Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

- Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị góp ý của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành có trách nhiệm phải gửi ý kiến đến Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**b. Quy trình giải quyết:**

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra tính pháp lý, dự thảo tờ trình, quyết định và trình lãnh đạo Sở ký tờ trình	Chi cục Quản lý đất đai	14,5 ngày làm việc	
3	Xem xét ban hành quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (hoặc lập hồ sơ gửi Bộ TNMT trong trường hợp điều chỉnh làm thay đổi về cơ cấu sử dụng đất đã được thể hiện trong quyết định của Thủ tướng Chính phủ)	Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày làm việc	Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
4	Thẩm định hồ sơ và trình Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp việc điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất có liên quan đến bộ, ngành khác, thì Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm lấy ý kiến của các bộ, ngành có liên quan trước khi trình Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	10 ngày làm việc	Quy trình tại Bộ Tài nguyên và Môi trường
5	Gửi ý kiến đến Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, ngành có liên quan	10 ngày làm việc	Quy trình tại các bộ, ngành có liên quan
6	Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ thì UBND tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Văn phòng UBND tỉnh		Tổng thời gian giải quyết tại UBND tỉnh là 5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	3,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.8. Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo

a. Thời gian giải quyết: Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật và thời gian trưng cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 5 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 2 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
	↓			
2	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; tham mưu trình UBND tỉnh quyết định gia hạn quyền sử dụng đất →	Chi cục Quản lý đất đai	3,5 ngày làm việc	
	↓			
3	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét ban hành quyết định gia hạn quyền sử dụng đất →	Văn phòng UBND tỉnh	2 ngày làm việc	Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh
	↓			
4	Xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; chỉnh lý, cập nhật biến động →	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
	↓			
5	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.9. Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất

a. Thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật và trưng cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 6,5 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	↓ Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” →	Văn phòng Đăng ký đất đai	4 ngày làm việc	
3	↓ Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính →	Cục Thuế	3,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
4	↓ Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
5	↓ Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp; hoặc lập hồ sơ trình Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai →	Văn phòng Đăng ký đất đai	2 ngày làm việc	
6	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------



<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.10. Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 6 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng: 1,5 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 2,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra tính pháp lý, gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
3	Cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng có ý kiến trả lời bằng văn bản	Cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	1,5 ngày làm việc	Quy trình tại quan quản lý, cấp phép xây dựng
4	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
5	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính	Cục Thuế	2,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
6	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
7	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
8	In, trình ký, quét, lưu Giấy chứng nhận ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	2,5 ngày làm việc	
9	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo cơ quan phê duyệt ↓	Lãnh đạo cơ quan	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

LawSoul \* Tel: +84 8 3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

- Quy trình tại Cục Thuế

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	1,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.11. Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế

a. Thời gian giải quyết: Không quá 7 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất đến ký hợp đồng thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 4 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 1,5 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 1,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
	↓			
2	Kiểm tra điều kiện, dự thảo tờ trình, quyết định và trình lãnh đạo Sở ký tờ trình →	Chi cục Quản lý đất đai	1 ngày làm việc	
	↓			
3	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét ban hành quyết định →	Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc	Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh
	↓			
4	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục →	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
	↓			
5	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá →	Cục Thuế	1 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
	↓			
6	Soạn dự thảo Hợp đồng thuê đất, trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký với người sử dụng đất →	Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc	
	↓			
7	Người sử dụng đất đến ký Hợp đồng thuê đất →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
	↓			

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
8	Thông báo nộp tiền thuê đất →	Cục Thuế	0,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)
9	↓ Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
10	↓ Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
11	↓ In, trình ký, quét lưu Giấy chứng nhận →	Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc	
12	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	↓ Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý →	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	↓ Chuyên viên xử lý hồ sơ →	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
4	↓ Lãnh đạo Văn phòng trình ký →	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	↓ Thường trực UBND tỉnh phê duyệt →	Thường trực UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
6	↓ Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống →	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



## 2.12. Tách thửa hoặc hợp thửa đất

a. Thời gian giải quyết: Không quá 12 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 8,5 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	↓ Khảo sát đo đạc địa chính để chia tách, hợp thửa; cập nhật kết quả đo đạc chỉnh lý biên động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; Lập “Phiếu chuyên thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” →	Văn phòng Đăng ký đất đai	3,5 ngày làm việc	
3	↓ Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính →	Cục Thuế	3,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
4	↓ Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
5	↓ Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
6	↓ In, trình ký, quét, lưu Giấy chứng nhận →	Văn phòng Đăng ký đất đai	4 ngày làm việc	
7	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế → ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.13. Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 21 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất đến ký hợp đồng thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 13 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản: 3 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra tính pháp lý, gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản	Văn phòng Đăng ký đất đai	3 ngày làm việc	
3	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản có ý kiến trả lời bằng văn bản	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản	3 ngày làm việc	Quy trình tại Cơ quan QLNN đối với tài sản
4	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”	Văn phòng Đăng ký đất đai	3 ngày làm việc	
5	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá	Cục Thuế	3 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
6	Soạn dự thảo Hợp đồng thuê đất, trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký với người sử dụng đất	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
7	Người sử dụng đất đến ký Hợp đồng thuê đất → ↓	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
8	Thông báo nộp tiền thuê đất → ↓	Cục Thuế	2 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)
9	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính → ↓	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
10	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
11	In, trình ký, quét lưu Giấy chứng nhận → ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	5 ngày làm việc	
12	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo cơ quan phê duyệt ↓	Lãnh đạo cơ quan	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.14. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 18 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất đến ký hợp đồng thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 10 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản: 3 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra tính pháp lý, gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản	Văn phòng Đăng ký đất đai	2 ngày làm việc	
3	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản có ý kiến trả lời bằng văn bản	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản	3 ngày làm việc	Quy trình tại Cơ quan QLNN đối với tài sản
4	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”	Văn phòng Đăng ký đất đai	2 ngày làm việc	
5	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá	Cục Thuế	3 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
6	Soạn dự thảo Hợp đồng thuê đất, trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký với người sử dụng đất	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
7	Người sử dụng đất đến ký Hợp đồng thuê đất →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
	↓			
8	Thông báo nộp tiền thuê đất →	Cục Thuế	2 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)
	↓			
9	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
	↓			
10	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
	↓			
11	In, trình ký, quét lưu Giấy chứng nhận →	Văn phòng Đăng ký đất đai	4 ngày làm việc	
	↓			
12	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	



- Quy trình tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo cơ quan phê duyệt ↓	Lãnh đạo cơ quan	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## 2.15. Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp

a. Thời gian giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 8,5 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản: 3 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
	↓			
2	Kiểm tra tính pháp lý, gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản →	Văn phòng Đăng ký đất đai	2 ngày làm việc	
	↓			
3	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản có ý kiến trả lời bằng văn bản →	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản	3 ngày làm việc	Quy trình tại Cơ quan QLNN đối với tài sản
	↓			
4	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” →	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
	↓			
5	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá →	Cục Thuế	3,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
	↓			
6	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
	↓			
7	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	

LawSOS.vn  
 Tel: +84-8-3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
8	In, trình ký, quét lưu Giấy chứng nhận ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	4 ngày làm việc	
9	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo cơ quan phê duyệt → ↓	Lãnh đạo cơ quan	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.16. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở**

2.16.1. Kiểm tra hồ sơ pháp lý phục vụ công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở

a. Thời gian giải quyết: Tổng thời gian thực hiện thủ tục này không quá 16 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 13 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng: 3 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	↓ Kiểm tra hồ sơ, xác minh thực địa về hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng và điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở của chủ đầu tư dự án hoặc gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng →	Chi cục Quản lý đất đai	07 ngày làm việc	
3	↓ Trả lời bằng văn bản về nội dung có liên quan đến việc chứng nhận về sở hữu tài sản gắn liền với đất →	Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng	03 ngày làm việc	Quy trình tại cơ quan được lấy ý kiến
4	↓ Thông báo cho chủ đầu tư dự án về kết quả kiểm tra và gửi thông báo kèm theo sơ đồ nhà đất đã kiểm tra cho Văn phòng đăng ký đất đai để làm thủ tục đăng ký nhà, đất cho bên nhận chuyển nhượng đối với các trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận →	Chi cục Quản lý đất đai	05 ngày làm việc	
5	↓ Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo cơ quan phê duyệt → ↓	Lãnh đạo cơ quan	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

2.16.2. Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở

a. Thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 6 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 4 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	↓ Kiểm tra hồ sơ, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; đồng thời, thẩm tra hồ sơ xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận sau đó chuyển hồ sơ đến Chi cục Quản lý đất đai (đối với trường hợp cấp mới) →	Văn phòng Đăng ký đất đai	04 ngày làm việc	
3	↓ Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính →	Cục Thuế	04 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
4	↓ Quét, lưu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả →	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
5	↓ Theo dõi Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính và hồ sơ từ Văn phòng Đăng ký đất đai →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	
6	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------



<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế → ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.17. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 9 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 5,5 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra hồ sơ, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; đồng thời, thẩm tra hồ sơ xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận sau đó chuyển hồ sơ đến Chi cục Quản lý đất đai (đối với trường hợp cấp mới)	Văn phòng Đăng ký đất đai	04 ngày làm việc	
3	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính	Cục Thuế	3,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
4	Quét, lưu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày làm việc	
5	Theo dõi Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính và hồ sơ từ Văn phòng Đăng ký đất đai	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	
6	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế → ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.18. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 18 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 11,5 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản: 3 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
	↓			
2	Kiểm tra tính pháp lý, gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản →	Văn phòng Đăng ký đất đai	3,5 ngày làm việc	
	↓			
3	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản có ý kiến trả lời bằng văn bản →	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản	3 ngày làm việc	Quy trình tại Cơ quan QLNN đối với tài sản
	↓			
4	Trích lục bản đồ địa chính, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai”, trình lãnh đạo phòng ĐK&CGCN; cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai →	Văn phòng Đăng ký đất đai	2 ngày làm việc	
	↓			
5	Chuyển hồ sơ cho Cục Thuế →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
	↓			
6	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá →	Cục Thuế	3,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
	↓			

LawSOS \* Tel: +84-8-3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
7	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính → ↓	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
8	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
9	In, trình ký, quét lưu Giấy chứng nhận → ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	4,5 ngày làm việc	
	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo cơ quan phê duyệt → ↓	Lãnh đạo cơ quan	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
----	--------------------	---------------------------	-----------

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Phòng, ban, bộ phận xử lý</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	2,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế → ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.19. Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 19 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 13 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản: 3 ngày làm việc.

- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra hồ sơ, trích lục bản đồ địa chính	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
3	Kiểm tra, xem xét điều kiện thuê đất của bên mua tài sản hoặc bên nhận góp vốn bằng tài sản, nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì lập tờ trình, dự thảo quyết định về việc thu hồi đất, cho thuê đất	Chi cục Quản lý đất đai	3 ngày làm việc	
4	Xem xét ban hành quyết định	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản	3 ngày làm việc	
5	Triển khai quyết định, chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức bàn giao đất tại thực địa	Chi cục Quản lý đất đai	1 ngày làm việc	
6	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục	Văn phòng Đăng ký đất đai	2 ngày làm việc	
7	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá	Cục Thuế	2 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
8	Soạn dự thảo Hợp đồng thuê đất, trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký với người sử dụng đất →	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
9	↓ Người sử dụng đất đến ký Hợp đồng thuê đất →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
19	↓ Thông báo nộp tiền thuê đất →	Cục Thuế	1 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)
11	↓ Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính →	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
12	↓ Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
13	↓ Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp đăng ký biến động hoặc in Giấy chứng nhận, trình ký →	Văn phòng Đăng ký đất đai	2 ngày làm việc	
14	↓ Kiểm tra, trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký Giấy chứng nhận →	Chi cục Quản lý đất đai	1,5 ngày làm việc	
15	↓ Quét lưu Giấy chứng nhận →	Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc	
16	↓ Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	



- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	1,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.20. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 09 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 5,5 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3,5 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra hồ sơ, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; đồng thời, thẩm tra hồ sơ xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận sau đó chuyển hồ sơ đến Chi cục Quản lý đất đai (đối với trường hợp cấp mới)	Văn phòng Đăng ký đất đai	4 ngày làm việc	
3	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính	Cục Thuế	3,5 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
4	Quét, lưu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
5	Theo dõi Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính và hồ sơ từ Văn phòng Đăng ký đất đai	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	
6	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	2,25 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.21. Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất**

a. Thời gian giải quyết: Không quá 12 ngày làm việc, không tính thời gian người sử dụng đất đến ký hợp đồng thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi: 7 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh: 2 ngày làm việc.
- Thời gian giải quyết tại Cục Thuế: 3 ngày làm việc;

b. Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Kiểm tra tính pháp lý, dự thảo tờ trình, quyết định cho phép chuyển hình thức sử dụng đất và trình lãnh đạo Sở ký	Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc	
3	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét ban hành quyết định	Văn phòng UBND tỉnh	2 ngày làm việc	Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh
5	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục	Văn phòng Đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc	
6	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính hoặc đơn giá	Cục Thuế	2 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế
7	Soạn dự thảo Hợp đồng thuê đất, trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký với Chủ đầu tư	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
8	Người sử dụng đất đến ký Hợp đồng thuê đất	Người sử dụng đất	Không tính ngày	

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	Ghi chú
9	Thông báo nộp tiền thuê đất ↓	Cục Thuế	1 ngày làm việc	Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)
10	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính ↓	Người sử dụng đất	Không tính ngày	
11	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Văn phòng đăng ký đất đai ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
12	Thẩm tra hồ sơ, in Giấy chứng nhận ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	1 ngày làm việc	
13	Trình lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận ↓	Chi cục Quản lý đất đai	1,5 ngày làm việc	
14	Quét, lưu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ↓	Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc	
15	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày	

- Quy trình tại Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Văn phòng trình ký → ↓	Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5	Thường trực UBND tỉnh phê duyệt → ↓	Thường trực UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Phòng HC-TC	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử → ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ → ↓	Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký → ↓	Phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Cục Thuế → ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	0,25 ngày làm việc
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống → ↓	Văn thư	0,25 ngày làm việc
7	Trả kết quả →	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Quy trình tại Cục Thuế (lần 2)

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý ↓	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ ↓	Phòng chuyên môn	
4	Lãnh đạo phòng trình ký ↓	Phòng chuyên môn	
5	Lãnh đạo Cục Thuế ↓	Lãnh đạo Cục Thuế	
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả lên hệ thống ↓	Văn thư	
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày



## VII. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)

#### 1.1. Cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ

##### a. Thời gian giải quyết:

- Khi nhận được thủ tục cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thực hiện việc cung cấp ngay trong ngày làm việc.

- Nếu khối lượng thông tin, dữ liệu quá lớn mà không thể thực hiện việc cung cấp trong ngày thì Sở Tài nguyên và Môi trường phải thông báo cụ thể về thời gian cung cấp

##### b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Chuyên ngay
2	Cung cấp thông tin, dữ liệu ↓	Phòng Đo đạc, Bản đồ và Việc thám	Xử lý ngay
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

#### 1.2. Cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ - Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ TNMT (Bước thẩm định hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường)

##### a. Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

##### b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Cung cấp thông tin, dữ liệu ↓	Phòng Đo đạc, Bản đồ và Việc thám	4,5 ngày làm việc
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

### 1.3. Cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II

#### 1.3.1. Trường hợp cấp mới chứng chỉ hành nghề

a. Thời gian giải quyết: 9 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Thông báo bằng văn bản và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường về thời gian, địa điểm tổ chức và mã số dự sát hạch của từng cá nhân ↓	Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề	Không tính ngày
3	Tổ chức sát hạch, đăng tải kết quả sát hạch và xét cấp chứng chỉ hành nghề trên Trang Thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường ↓	Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề	Không tính ngày
4	Dự thảo Chứng chỉ hành nghề, trình lãnh đạo phòng ký tắt ↓	Phòng Đo đạc, Bản đồ và Việc thám	6,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Sở ký cấp Chứng chỉ ↓	Ban Giám đốc	2 ngày làm việc
6	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

### 1.3.2. Trường hợp giai hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề

a. Thời gian giải quyết: 3 ngày làm việc.

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Xử lý hồ sơ ↓		Phòng Đo đạc, Bản đồ và Việc thám	2 ngày làm việc
3	Lãnh đạo Sở phê duyệt ↓		Ban Giám đốc	0,5 ngày làm việc
4	Trả kết quả		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

### VIII. Lĩnh vực viễn thám

#### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)

##### 1.1. Cung cấp, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám

a. Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian	
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	
2	Cung cấp thông tin, dữ liệu ↓		Phòng Đo đạc, Bản đồ và Việc thám	4,5 ngày làm việc
3	Trả kết quả		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## IX. Lĩnh vực khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)

#### 1.1. Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

##### a. Thời gian giải quyết:

Đối với trường hợp khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu theo hình thức phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu. Trong vòng 04 ngày làm việc, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu tiếp nhận kiểm tra văn bản, phiếu yêu cầu, thông báo nghĩa vụ tài chính (trường hợp nghĩa vụ tài chính) cho tổ chức, cá nhân. Sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính, cơ quan quản lý thông tin dữ liệu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin, dữ liệu cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân.

##### b. Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Cung cấp thông tin, dữ liệu ↓	Phòng Đo đạc, Bản đồ và Việc thám	3,5 ngày làm việc
3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## B. CẤP HUYỆN

### I. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

#### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

##### 1.1. Thủ tục đăng ký khai thác nước dưới đất

a) Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Phòng phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	03 ngày làm việc
4	Lãnh đạo Phòng ký chuyển hồ sơ đã xử lý	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Phòng phân công xử lý hồ sơ	Văn phòng HĐND& UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
6	Chuyển chuyên viên xử lý	Văn phòng HĐND& UBND cấp huyện	02 ngày làm việc
7	Lãnh đạo UBND huyện phê duyệt	Lãnh đạo UBND huyện	01 ngày làm việc
8	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết lên hệ thống	Văn phòng HĐND& UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
9	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**1.2. Thủ tục lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh**

a) Thời gian giải quyết: 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc;

- Sở Tài nguyên và Môi trường: 37 ngày làm việc;

b) Quy trình giải quyết:

- Tại UBND cấp huyện

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày làm việc	
2	Chuyển xin ý kiến hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	02 ngày làm việc	
3	Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn UBND các huyện thực hiện	Sở Tài nguyên và Môi trường	37 ngày làm việc	Quy trình tại Sở TN&MT
4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày	

- Tại Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	01 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý	Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản	30 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	04 ngày làm việc
5	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết lên hệ thống	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc
6	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc

## II. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

#### 1.1. Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

a) Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	03 ngày làm việc
4	Lãnh đạo phòng trình ký	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
5	Lãnh đạo phòng phân công xử lý hồ sơ	Văn phòng HĐND& UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
6	Chuyển chuyên viên xử lý	Văn phòng HĐND& UBND cấp huyện	02 ngày làm việc
7	Lãnh đạo UBND huyện phê duyệt	Lãnh đạo UBND huyện	01 ngày làm việc
8	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết lên hệ thống	Văn phòng HĐND& UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
9	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

### III. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

#### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa

1.1. Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư

a) Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	4,5 ngày làm việc
4	Lấy ý kiến của cơ quan về hồ sơ giao đất cho thuê đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường theo dõi hồ sơ	03 ngày làm việc
5	Chuyên viên xử lý hồ sơ tổng hợp ý kiến	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1,5 ngày làm việc
6	Lãnh đạo phê duyệt hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
7	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết lên hệ thống	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
8	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày



**1.2. Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất**

- a) Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.  
b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; xác nhận việc xóa góp vốn, xóa cho thuê, xóa cho thuê lại vào Giấy chứng nhận; thực hiện quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
3	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc

**1.3. Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý**

- a) Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.  
b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày làm việc
2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành kiểm tra hiện trạng đất, căn cứ vào quyết định giao đất quản lý (nếu có) để cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	04 ngày làm việc

#### 1.4. Đăng ký đổi với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền

a) Thời gian giải quyết: 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓		
2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành kiểm tra hồ sơ; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì xác nhận vào đơn đăng ký; xác nhận mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; cập nhật, chỉnh lý thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; →	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	07 ngày làm việc
	↓		
3	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất →	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc

#### 1.5. Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

a) Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn →	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓		
2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành cập nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có). →	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	09 ngày làm việc
	↓		
3	Trả kết quả →	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc

## 2. Thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

### 2.1. Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất

a) Thời gian giải quyết: 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày làm việc
2	Kiểm tra, xem xét các nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung theo nội dung Văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất đã gửi người sử dụng đất. Nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật, Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường	02 ngày làm việc
3	Thực hiện việc cập nhật kết quả trích đo địa chính (nếu có) vào cơ sở dữ liệu đất đai hoặc thực hiện trích lục bản đồ địa chính; sau đó chuyển hồ sơ, trích lục đến Phòng Tài nguyên và	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
4	Lập tờ trình, dự thảo Quyết định giao đất, cho thuê đất và chuyển toàn bộ hồ sơ trình đến Ủy ban nhân dân cấp huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
5	Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất và chuyển trả kết quả về Phòng Tài nguyên và Môi trường.	Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
6	Triển khai Quyết định, tổ chức bàn giao đất tại thực địa và chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai ngay trong ngày làm việc	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1,5 ngày làm việc
7	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục chuyển đến cơ quan Thuế.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc

8	Thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho hộ gia đình, cá nhân và gửi Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; đối với trường hợp thuê đất thì thông báo đơn giá của chu kỳ thuê đất đầu tiên chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở ký Hợp đồng thuê đất.	→	Cơ quan Thuế	02 ngày làm
	↓			
9	Hoàn tất Hợp đồng thuê đất và chuyển Hợp đồng thuê đất đến cơ quan Thuế và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1,5 ngày làm việc
	↓			
10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓			
11	Thẩm tra hồ sơ, thực hiện in Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) và chuyển hồ sơ trình đến Phòng Tài nguyên và Môi trường	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
	↓			
12	Kiểm tra hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy chứng nhận	→	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	↓			
13	UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường	→	Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
	↓			
14	Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển Giấy chứng nhận về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	↓			
15	- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và giao trả kết quả trong ngày làm việc	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
	↓			
16	Trả kết quả	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.2. Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân**

- Thời gian giải quyết: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Thẩm tra hồ sơ; xác minh thực địa (nếu cần thiết), thẩm định nhu cầu chuyển mục đích sử dụng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	02 ngày làm việc
3	Thực hiện việc cập nhật kết quả trích đo địa chính (nếu có) vào cơ sở dữ liệu đất đai hoặc thực hiện trích lục bản đồ địa chính; sau đó chuyển hồ sơ, trích lục đến Phòng Tài nguyên và Môi trường	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
4	Lập tờ trình, dự thảo Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển toàn bộ hồ sơ trình đến Ủy ban nhân dân cấp huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
5	Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ban hành quyết chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển trả kết quả về Phòng Tài nguyên và Môi trường.	Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
6	Triển khai Quyết định và chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
7	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục chuyển đến cơ quan Thuế.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
8	Thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho hộ gia đình, cá nhân và gửi Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; đối với trường hợp thuê đất thì thông báo đơn giá của chu kỳ thuê đất đầu tiên chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở ký Hợp đồng thuê đất.	Cơ quan Thuế	1,5 ngày làm

9	Hoàn tất Hợp đồng thuê đất và chuyển Hợp đồng thuê đất đến cơ quan Thuế và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	↓			
10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓			
11	Thẩm tra hồ sơ, in nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc thực hiện in Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ trình đến Phòng Tài nguyên và Môi trường	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
	↓			
12	Kiểm tra hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy chứng nhận	→	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	↓			
13	Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường	→	Văn phòng UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
	↓			
14	Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển Giấy chứng nhận về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	↓			
15	- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và giao trả kết quả trong ngày làm việc	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
	↓			
16	Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển Giấy chứng nhận về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

### 2.3. Thủ tục Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện

- Thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, bộ phận, công chức xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện phân công xử lý hồ sơ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	02 ngày làm việc
4	Thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	Các cơ quan có liên quan thuộc UBND cấp huyện	37 ngày làm việc
5	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định hòa giải	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	05 ngày làm việc
6	Văn phòng ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống	Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2.4. Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận**

- Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu ↓	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành kiểm tra hồ sơ. Nếu trường hợp đăng ký thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu, cấp (hạng) nhà hoặc công trình xây dựng mà không phù hợp với giấy phép xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp phải xin phép thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
3	Cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng cho ý kiến ↓	cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	1,5 ngày làm việc
4	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tổng hợp ý kiến, kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, trích lục bản đồ địa chính chuyển đến cơ quan Thuế; đồng thời cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu địa chính; ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
5	Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; ↓	Cơ quan Thuế	02 ngày làm việc
6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; ↓	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc



7	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp không phải cấp mới Giấy chứng nhận hoặc in Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp mới Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
↓				
8	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật kết quả giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai (Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét, ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai)	→	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	02 ngày làm
↓				
9	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
↓				
10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.5. Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề**

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Đối với trường hợp không phải in mới Giấy chứng nhận thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ, xác minh thực địa (nếu cần thiết), cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai, xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận, quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	04 ngày làm việc
	- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
3	Đối với trường hợp phải in mới Giấy chứng nhận		
3.1	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ, xác minh thực địa (nếu cần thiết), cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu địa chính, in Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
3.2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cập nhật kết quả giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai (Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét, ký Giấy chứng nhận và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai), quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02,5 ngày làm việc
	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

## 2.6. Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế

a) Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra điều kiện gia hạn, xem xét sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, nếu đủ điều kiện để gia hạn thì lập tờ trình, dự thảo quyết định cho phép gia hạn trình Ủy ban nhân dân cấp huyện. Đối với những trường hợp không đủ điều kiện được gia hạn sử dụng đất thì Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
3	Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ban hành quyết định gia hạn quyền sử dụng đất và chuyển kết quả đến Phòng Tài nguyên và Môi trường và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 ngày làm việc
4	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trích lục bản đồ địa chính, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo quyết định chuyển đến cơ quan Thuế; đồng thời cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
5	Cơ quan Thuế ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính gửi cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; đối với trường hợp thuê đất thì cơ quan Thuế chuyển thông báo đơn giá thuê đất đến Phòng Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở ký Hợp đồng thuê đất	Cơ quan Thuế	02 ngày làm việc
6	Đối với trường hợp thuê đất, kể từ khi nhận được thông báo đơn giá thuê đất từ cơ quan Thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường hoàn tất Hợp đồng thuê đất và chuyển Hợp đồng thuê đất đến cơ quan Thuế và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc

7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓			
8	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thẩm tra hồ sơ, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai và xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận, quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;	→	Cơ quan Thuế	01 ngày làm
	↓			
9	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.7. Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu**

a) Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Ủy ban nhân dân cấp xã	01 ngày làm việc
2	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong ngày làm việc, trường hợp hồ sơ nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển hồ sơ trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo; thời gian tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả là 0,5 (không phải năm) ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
3	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ; xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; chỉnh lý, cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai, quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
4	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

## 2.8 Tách thửa hoặc hợp thửa đất

a) Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày làm việc
2	<p>↓</p> <p>Khảo sát đo đạc địa chính để chia tách, hợp thửa; cập nhật kết quả đo đạc chính lý biên động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thực hiện các công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp tách thửa do chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất hoặc do giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, đấu giá đất hoặc do chia tách hộ gia đình, nhóm người sử dụng đất; do xử lý hợp đồng thế chấp, góp vốn, kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất để thi hành án (sau đây gọi là chuyển quyền) thì ngoài những nội dung thực hiện trên, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thủ tục đăng ký biên động theo quy định đối với phần diện tích chuyển quyền; xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận đối với phần diện tích còn lại của thửa đất không chuyển quyền và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai;</li> <li>- Trường hợp tách thửa do Nhà nước thu hồi một phần thửa đất thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai căn cứ quyết định thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện đo đạc chính lý bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp của người sử dụng đất.</li> </ul>	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	06 ngày làm việc
3	<p>↓</p> <p>Cập nhật kết quả giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai (Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển trả kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, quét, lưu Giấy chứng nhận</p>	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	05 ngày làm việc
4	<p>↓</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

## 2.9. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

- Thời gian giải quyết: 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận, cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, in Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
3	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật kết quả giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai (Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển trả kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai), quét, lưu Giấy chứng nhận ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	05 ngày làm việc
4	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

## 2.10. Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân

\* Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tự thỏa thuận với nhau bằng văn bản về chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp.

- Thời gian giải quyết: 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, trích lục bản đồ địa chính chuyển đến cơ quan Thuế; đồng thời Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận, sau đó chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	04 ngày làm việc
3	Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. ↓	→ Cơ quan Thuế; Văn phòng đăng ký đất đai	3,5 ngày làm việc
4	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo; ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
5	Trả kết quả	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày



## 2.11. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp

a) Thời gian giải quyết: 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	<p>Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót, chỉnh lý nội dung sai sót vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, lập hồ sơ chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc đính chính đối với Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót do Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp; hoặc chuyển Phòng Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc đính chính đối với Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót do Ủy ban nhân dân cấp huyện ký cấp; hoặc chuyển Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc đính chính đối với Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót do Văn phòng đăng ký đất đai thừa ủy quyền Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp.</p> <p>Trường hợp đính chính mà người được cấp Giấy chứng nhận có yêu cầu cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mới thì Văn phòng đăng ký đất đai (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai) thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.</p>	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
3	<p>- Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ký nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận do Ủy ban nhân dân cấp huyện đã ký cấp và chuyển kết quả đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, lập hồ sơ trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đối với trường hợp Giấy chứng nhận do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp.</p> <p>- Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét, ký nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đối với trường hợp Giấy chứng nhận do Văn phòng đăng ký đất đai thừa ủy quyền Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp.</p>	Phòng Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc

4	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo.	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
↓				
5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

## 2.12. Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Tra cứu thông tin và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó hoặc gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	03 ngày làm việc
3	- Ủy ban nhân dân cấp xã: Đối chiếu với hồ sơ quản lý đất đai, quy hoạch để kiểm tra, xác nhận vào đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận về nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay; nguồn gốc tạo lập tài sản thời điểm hình thành tài sản; tình trạng tranh chấp về đất đai, tài sản gắn liền với đất; sự phù hợp với quy hoạch; sự phù hợp quy định về hành lang bảo vệ an toàn các công trình công cộng; niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày (thời gian niêm yết công khai không tính vào thời gian thực hiện thủ tục); lập biên bản kết thúc công khai hồ sơ khi hết thời gian thông báo công khai, nếu không có khiếu nại thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;  - Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về các nội dung có liên quan đến việc cấp chứng nhận về sở hữu tài sản gắn liền với đất. ↓	Ủy ban nhân dân cấp xã; Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất	04 ngày làm việc

4	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành thẩm định hồ sơ; nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận thì cập nhật kết quả trích đo địa chính (nếu có), trích lục bản đồ địa chính, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục chuyển đến cơ quan Thuế; đồng thời cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	03 ngày làm việc
	↓			
5	Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	→	Cơ quan Thuế	03 ngày làm việc
	↓			
6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓			
7	Thẩm tra hồ sơ, ghi ý kiến vào đơn đăng ký, in Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ trình đến Phòng Tài nguyên và Môi trường;	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	03 ngày làm việc
	↓			
8	Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy chứng nhận	→	Phòng Tài nguyên và Môi trường	02 ngày làm việc
	↓			
9	Ký Giấy chứng nhận và chuyển trả kết quả về Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển kết quả và hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	→	Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 ngày làm việc
	↓			
10	Quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo;	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
	↓			
11	Trả kết quả	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

### 2.13. Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp

- Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Cập nhật kết quả đo vẽ và thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục bản đồ địa chính). Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó hoặc gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
3	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về các nội dung có liên quan đến việc cấp chứng nhận về sở hữu tài sản gắn liền với đất;	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất; Ủy ban nhân dân cấp xã	03 ngày làm việc
4	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, xác minh thực địa (nếu cần thiết), nếu đủ điều kiện chứng nhận sở hữu tài sản thì lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục chuyển đến cơ quan Thuế;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
5	Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Cơ quan Thuế	03 ngày làm việc
6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc

7	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ, ghi ý kiến vào đơn đăng ký, in bổ sung tài sản vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in mới Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai;	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
	↓			
9	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật kết quả giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai (Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ, xem xét ký Giấy chứng nhận và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai) quét, lưu Giấy chứng nhận	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	03 ngày làm việc
	↓			
10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.14. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở**

- Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, trích lục bản đồ địa chính chuyển đến cơ quan Thuế, cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; đồng thời Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận, sau đó chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai; ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	06 ngày làm việc
3	Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; - Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. ↓	→ Cơ quan Thuế; Văn phòng đăng ký đất đai	04 ngày làm việc
4	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo; ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và chỉ được trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan Thuế	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.15. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định**

- Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền. Thời gian niêm yết công khai trong thời gian 30 (ba mươi) ngày. Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hướng dẫn người sử dụng đất đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương (Báo Cà Mau hoặc Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau) ba số liên tiếp (chi phí do người làm thủ tục chi trả). Thời gian thông báo hoặc đăng tin không tính vào thời gian thực hiện thủ tục.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
3	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo bản đồ địa chính chuyển đến cơ quan Thuế, cập nhật vào hồ sơ địa chính, dữ liệu đất đai; đồng thời, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận, sau đó chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	03 ngày làm việc
4	Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; - Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	Cơ quan Thuế ; Văn phòng đăng ký đất đai	3,5 ngày làm việc



5	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo.	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
↓				
6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và chỉ được trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan Thuế	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.16. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận**

- Thời gian giải quyết: 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu ↓	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả →	0,5 ngày làm việc
2	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, trích lục bản đồ địa chính chuyển đến cơ quan Thuế; đồng thời Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận, sau đó chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai; ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai → →	04 ngày làm việc
3	- Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; - Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. ↓	Cơ quan Thuế, Văn phòng đăng ký đất đai →	3,5 ngày làm việc
4	Quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo; ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai →	01 ngày làm việc
5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và chỉ được trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan Thuế →	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

\* Trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ chồng

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu ↓	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, trích lục bản đồ địa chính chuyển đến cơ quan Thuế; đồng thời Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận, sau đó chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
3	- Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; - Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. ↓	Cơ quan Thuế; Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
4	Quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và chỉ được trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan Thuế	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

\* Trường hợp người thực hiện thủ tục là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở thực hiện cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

- Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; xác nhận việc cho thuê, cho thuê lại vào Giấy chứng nhận; thực hiện quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,5 ngày làm việc
3	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.17. Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm**

- Thời gian giải quyết: 19 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	→ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành kiểm tra hồ sơ, trích lục bản đồ địa chính và chuyển hồ sơ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
3	Kiểm tra, xem xét điều kiện thuê đất của bên mua tài sản hoặc bên nhận góp vốn bằng tài sản, lập tờ trình, dự thảo quyết định về việc thu hồi đất của bên bán hoặc bên góp vốn bằng tài sản, dự thảo quyết định về việc cho bên mua tài sản hoặc bên nhận góp vốn bằng tài sản tiếp tục thuê đất và chuyển toàn bộ hồ sơ trình đến Ủy ban nhân dân cấp huyện; ↓	→ Phòng Tài nguyên và Môi trường	03 ngày làm việc
4	Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ban hành quyết định và chuyển trả kết quả về Phòng Tài nguyên và Môi trường ↓	→ Ủy ban nhân dân cấp huyện	02 ngày làm việc
5	Triển khai quyết định, gửi quyết định kèm theo hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; đồng thời, soạn thông báo về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản gửi cơ quan Thuế ↓	→ Phòng Tài nguyên và Môi trường	1,5 ngày làm việc
6	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” chuyển đến cơ quan Thuế ↓	→ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
7	Cơ quan Thuế ban hành thông báo đơn giá của chu kỳ thuê đất đầu tiên chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở ký Hợp đồng thuê đất và gửi Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất ↓	→ Cơ quan Thuế	1,5 ngày làm việc

8	Phòng Tài nguyên và Môi trường hoàn tất Hợp đồng thuê đất, chuyển Hợp đồng thuê đất đến cơ quan Thuế và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;		Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
	↓			
9	Thông báo nộp tiền thuê đất gửi người sử dụng đất và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	→	Cơ quan Thuế	01 ngày làm việc
	↓			
10	Chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓			
11	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,5 ngày làm việc
	↓			
12	Cập nhật kết quả giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai (Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai), quét, lưu Giấy chứng nhận	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,5 ngày làm việc
	↓			
13	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.18. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp**

- Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Kiểm tra hồ sơ, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, trích lục bản đồ địa chính chuyển đến cơ quan Thuế, đồng thời Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc in Giấy chứng nhận đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận, sau đó chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng đăng ký đất đai;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	05 ngày làm việc
3	- Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; - Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyên kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	Cơ quan Thuế; Văn phòng đăng ký đất đai	3,5 ngày làm việc
4	Quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1 ngày làm việc
5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và chỉ được trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan Thuế	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.19. Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất**

- Thời gian giải quyết: 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thực hiện các quyền theo quy định thì thực hiện các công việc sau đây: - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; - Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chuyển hình thức sử dụng đất theo quy định.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
3	Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ban hành quyết định và chuyển trả kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp huyện	1,5 ngày làm việc
4	Triển khai quyết định, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất”, kèm theo hồ sơ chuyển đến cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc
5	Ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho hộ gia đình, cá nhân và chuyển thông báo đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; đối với trường hợp thuê đất thì thông báo đơn giá và chuyển đến chuyển Phòng Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở ký Hợp đồng	Cơ quan Thuế	2,5 ngày làm việc
6	Hoàn tất Hợp đồng thuê đất và chuyển Hợp đồng thuê đất đến cơ quan Thuế và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc



7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓			
8	Thẩm tra hồ sơ xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận, quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đối với trường hợp không phải cấp mới Giấy chứng nhận; Trường hợp phải cấp mới Giấy chứng nhận thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thẩm tra hồ sơ, in Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai;	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
	↓			
9	Kiểm tra, xem xét ký cấp Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký	→	Văn phòng đăng ký đất đai	2,5 ngày làm việc
	↓			
10	Quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo;	→	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
	↓			
11	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

2.20. Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn ↓	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành kiểm tra hồ sơ, rà soát tình hình đăng ký biến động đất đai, nếu đủ điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận thì xác nhận vào đơn về lý do cấp lại Giấy chứng nhận, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai, in Giấy chứng nhận, dự thảo Quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất, lập Tờ trình đề nghị hủy Giấy chứng nhận, Tờ trình cấp lại Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai. ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	03 ngày làm việc
3	Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, xem xét ký Quyết định hủy Giấy chứng nhận đã mất đồng thời ký cấp lại Giấy chứng nhận theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. ↓	Văn phòng đăng ký đất đai	03 ngày làm việc
	Quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo ↓	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày làm việc
4	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

**2.21 Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu**

**2.22 Đăng ký, Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất**

a) Thời gian giải quyết: 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Phòng chuyên môn xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Tra cứu thông tin và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó hoặc gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
3	- Ủy ban nhân dân cấp xã: Đối chiếu với hồ sơ quản lý đất đai, quy hoạch để kiểm tra, xác nhận vào đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận về nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay; nguồn gốc tạo lập tài sản thời điểm hình thành tài sản; tình trạng tranh chấp về đất đai, tài sản gắn liền với đất; sự phù hợp với quy hoạch; sự phù hợp quy định về hành lang bảo vệ an toàn các công trình công cộng; niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày (thời gian niêm yết công khai không tính vào thời gian thực hiện thủ tục); lập biên bản kết thúc công khai hồ sơ khi hết thời gian thông báo công khai, nếu không có khiếu nại thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về các nội dung có liên quan đến việc cấp chứng nhận về sở hữu tài sản gắn liền với đất.	Ủy ban nhân dân cấp xã; Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất	03 ngày làm việc

4	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành thẩm định hồ sơ; nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận thì cập nhật kết quả trích đo địa chính (nếu có), trích lục bản đồ địa chính, lập “Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất” kèm theo trích lục chuyển đến cơ quan Thuế; đồng thời cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày làm việc
5	Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người sử dụng đất và chuyển thông báo đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan Thuế	03 ngày làm việc
6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc
7	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm tra hồ sơ, ghi ý kiến vào đơn đăng ký, in Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ trình đến Phòng Tài nguyên và Môi trường;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	03 ngày làm việc
8	Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy chứng nhận	Phòng Tài nguyên và Môi trường	02 ngày làm việc
9	Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy chứng nhận và chuyển trả kết quả về Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển kết quả và hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 ngày làm việc
10	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quét, lưu Giấy chứng nhận và chuyển Giấy chứng nhận đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong ngày làm việc, nếu nhận Giấy chứng nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo;	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc
11	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến hành trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không tính ngày

## C. CẤP XÃ

### I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

#### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo chế độ một cửa (không liên thông)

##### 1.1. Hòa giải tranh chấp đất đai

- Thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, bộ phận, công chức xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phân công xử lý hồ sơ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	01 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Công chức Tư pháp	03 ngày làm việc
4	Thẩm tra, xác minh, thu thập tài liệu có liên quan	Công chức Tư pháp; Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã)	39 ngày làm việc
5	Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai	Tổ chức hòa giải	01 ngày làm việc
6	Văn phòng ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống	Công chức Tư pháp	0,5 ngày làm việc
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

## II. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

### 1. Thủ tục hành chính thực hiện theo chế độ một cửa

#### 1.1. Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

#### 1.2. Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường

- Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết:

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, bộ phận, công chức xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phân công xử lý hồ sơ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	0,5 ngày làm việc
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã)	7,5 ngày làm việc
4	Lãnh đạo đơn vị phê duyệt (ký)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	01 ngày làm việc
5	Văn phòng ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống	Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã)	0,5 ngày làm việc
6	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

### 1.3 Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích

- Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình giải quyết

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, bộ phận, công chức xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
	↓		
2	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phân công xử lý hồ sơ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	0,5 ngày làm việc
	↓		
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức	01 ngày làm việc
	↓		
4	Lãnh đạo đơn vị phê duyệt (ký)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	0,5 ngày làm việc
	↓		
5	Văn phòng ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống	Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức	0,5 ngày làm việc
	↓		
6	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày